

Số: *119* /STC-NSNN
V/v tổ chức thực hiện dự
toán ngân sách nhà nước
năm 2019

Đồng Nai, ngày 08 tháng 1 năm 2019

Kính gửi:

- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Cục Thuế; Cục Hải quan;
- Kho bạc Nhà nước tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa.

Căn cứ Thông tư số 119/2018/TT-BTC ngày 05/12/2018 của Bộ Tài chính về quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2019;

Thực hiện Quyết định số 4422/QĐ-UBND ngày 11/12/2018 của UBND tỉnh về triển khai giao chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2019 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Sở Tài chính hướng dẫn tổ chức thực hiện dự toán ngân sách tỉnh năm 2019 như sau:

I. PHÂN CẤP NGUỒN THU, NHIỆM VỤ CHI VÀ PHÂN BỔ, GIAO DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2019

1. Phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi ngân sách nhà nước.

Năm 2019 là năm thứ ba trong thời kỳ ổn định ngân sách (giai đoạn 2017-2020), tiếp tục thực hiện ổn định tỷ lệ phần trăm (%) phân chia nguồn thu giữa ngân sách cấp tỉnh và ngân sách thành phố Biên Hòa – đơn vị tự chủ ngân sách. Thực hiện bổ sung cân đối ngân sách đối với các huyện và thị xã Long Khánh.

Việc phân cấp nguồn thu tỷ lệ phần trăm (%) phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách trên địa bàn tỉnh thực hiện đúng theo Nghị quyết số 34/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của HĐND tỉnh về phân cấp nguồn thu, tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách tỉnh Đồng Nai năm 2017, giai đoạn 2017 – 2020 và Nghị quyết số 89/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của HĐND tỉnh về sửa đổi, bổ sung Điều 5 Nghị quyết số 34/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của HĐND tỉnh về phân cấp nguồn

thu, tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách tỉnh Đồng Nai năm 2017, giai đoạn 2017-2020.

Trường hợp đặc biệt có phát sinh nguồn thu từ dự án mới đi vào hoạt động tăng thu lớn ngân sách địa phương thì số tăng thu phải nộp về ngân sách cấp trên. UBND tỉnh trình HĐND tỉnh quyết định thu về ngân sách cấp tỉnh số tăng thu này và thực hiện bổ sung có mục tiêu một phần cho ngân sách địa phương.

Sử dụng nguồn thu tiền sử dụng đất trong dự toán ngân sách địa phương để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội.

Sử dụng toàn bộ nguồn thu từ hoạt động xổ số kiến thiết cho chi đầu tư phát triển.

Trong tổ chức thực hiện, phát sinh tăng thu so với dự toán, địa phương chủ động phân bổ chi đầu tư thực hiện các nhiệm vụ quan trọng, trong đó ưu tiên chi các lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, nông nghiệp - nông thôn, ứng phó với biến đổi khí hậu.

* Thực hiện phân chia, sử dụng một số khoản thu đặc thù như sau:

- Khoản thu thuế bảo vệ môi trường đối với sản phẩm xăng, dầu: Năm 2019 tiếp tục ổn định tỷ lệ (%) thuế bảo vệ môi trường đối với sản phẩm xăng, dầu như đối với năm 2017 - năm đầu của thời kỳ ổn định ngân sách 2017 - 2020. Theo đó: 37,2% số thu thuế bảo vệ môi trường đối với sản phẩm xăng, dầu là khoản thu phân chia giữa ngân sách tỉnh và ngân sách địa phương; 62,8% số thu thuế bảo vệ môi trường điều tiết 100% số thu về ngân sách tỉnh;

- Tiếp tục thực hiện điều tiết tiền thu cấp quyền khai thác tài nguyên nước quy định tại Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước như phân cấp quy định tại Nghị định số 203/2013/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (đối với giấy phép do cơ quan tỉnh cấp, thực hiện phân chia 70% số thu cho ngân sách tỉnh, 30% số thu cho ngân sách địa phương; đối với giấy phép do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp, thực hiện phân chia 100% số thu cho ngân sách địa phương);

Từ 01 tháng 01 năm 2019, số thu từ xử phạt vi phạm hành chính của lực lượng quản lý thị trường thực hiện điều tiết 100% số thu về ngân sách trung ương.

2. Giao dự toán thu ngân sách nhà nước.

Các cơ quan cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện triển khai giao nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước năm 2019 cho các đơn vị trực thuộc, chính quyền cấp dưới đảm bảo tối thiểu bằng mức dự toán thu ngân sách UBND tỉnh giao. Ngoài

việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước, các cơ quan cấp tỉnh, UBND cấp huyện giao nhiệm vụ thu sự nghiệp theo quy định của pháp luật cho các đơn vị trực thuộc (nếu có).

Việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2019 phải trên cơ sở rà soát, phân tích, đánh giá đầy đủ các nguồn thu phát sinh và kết quả thực hiện thu ngân sách năm 2018; căn cứ các chính sách, pháp luật về thu ngân sách; dự báo mức tăng trưởng kinh tế của từng ngành, từng lĩnh vực, tình hình sản xuất - kinh doanh của người nộp thuế trên địa bàn; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thuế, chống thất thu thuế; ngăn chặn các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, chuyển giá, trốn thuế; tích cực đôn đốc thu hồi nợ thuế và áp dụng các biện pháp cưỡng chế thuế theo quy định, hạn chế nợ mới phát sinh, thu hồi kịp thời số tiền thuế, tiền phạt và các khoản phải thu theo kiến nghị của cơ quan kiểm toán, kết luận của cơ quan thanh tra và các cơ quan bảo vệ pháp luật.

3. Phân bổ và giao dự toán chi ngân sách nhà nước.

3.1. Phân bổ và giao dự toán chi đầu tư phát triển, chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình mục tiêu.

Các cơ quan cấp tỉnh, UBND cấp huyện thực hiện theo hướng dẫn của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

3.2. Phân bổ và giao dự toán chi thường xuyên:

a) UBND các cấp phân bổ, giao dự toán chi thường xuyên cho ngân sách cấp dưới và các đơn vị trực thuộc phải đảm bảo không thấp hơn dự toán được UBND cấp trên giao và đúng dự toán đã được HĐND cùng cấp quyết định. UBND giao cả về tổng mức và chi tiết theo từng lĩnh vực chi; phân rõ phần kinh phí tự chủ và phần không tự chủ cho các đơn vị sử dụng ngân sách; phân bổ dự toán chi phải bảo đảm đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định, đảm bảo bố trí đủ kinh phí thực hiện các chính sách, chế độ đã ban hành, những nhiệm vụ quan trọng theo quy định của pháp luật, những nhiệm vụ đã được cấp có thẩm quyền quyết định.

Từ ngày 01/01/2019; chi phí lập, thẩm định, quyết định, phê duyệt, công bố và điều chỉnh quy hoạch sử dụng từ vốn đầu tư công; Kinh phí đánh giá quy hoạch được bố trí dự toán kinh phí thường xuyên theo quy định của Luật Quy hoạch.

b) Các đơn vị dự toán cấp I phân bổ, giao dự toán chi thường xuyên cho các đơn vị sử dụng ngân sách phải đảm bảo khớp đúng dự toán được UBND giao:

Trước ngày 31 tháng 12 năm trước, các đơn vị dự toán cấp I phải hoàn thành việc phân bổ và giao dự toán ngân sách nhà nước cho các đơn vị sử dụng

ngân sách trực thuộc và cấp dưới theo đúng quy định tại các khoản 1, 2 và khoản 3 Điều 31 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP của Chính phủ.

Đơn vị dự toán cấp I giao dự toán ngân sách cho các đơn vị dự toán ngân sách trực thuộc theo mẫu B, mẫu C phụ lục 2 (kèm theo mẫu biểu số 48 và mẫu biểu số 49 phụ lục 1) ban hành kèm theo Thông tư 342/2016/TT-BTC, đồng thời gửi cơ quan tài chính, Kho bạc Nhà nước cùng cấp và Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch (gửi bản chi tiết theo từng đơn vị sử dụng ngân sách) để thực hiện. Trong đó, thuyết minh cụ thể cơ sở phân bổ, giao dự toán.

Trong phạm vi 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được tài liệu thuyết minh căn cứ và báo cáo phân bổ của đơn vị dự toán cấp I, cơ quan tài chính cùng cấp phải thực hiện kiểm tra dự toán đơn vị dự toán cấp I đã giao cho các đơn vị sử dụng ngân sách về tính chính xác, khớp đúng cả về tổng mức và chi tiết theo từng lĩnh vực, nhiệm vụ thu, chi với dự toán cấp có thẩm quyền giao cho đơn vị dự toán cấp I:

- Trường hợp phát hiện việc giao dự toán của đơn vị dự toán cấp I không đúng tổng mức và chi tiết theo từng lĩnh vực, nhiệm vụ thu, chi của dự toán ngân sách đã được cấp có thẩm quyền giao hoặc không đúng chính sách, chế độ quy định, cơ quan tài chính yêu cầu đơn vị dự toán cấp I điều chỉnh lại dự toán đã giao. Chậm nhất trong phạm vi 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu của cơ quan tài chính, đơn vị dự toán cấp I điều chỉnh lại theo ý kiến của cơ quan tài chính và gửi quyết định giao dự toán điều chỉnh cho cơ quan tài chính, Kho bạc Nhà nước cùng cấp và Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch theo quy định;

- Trường hợp đơn vị dự toán cấp I không thống nhất với yêu cầu của cơ quan tài chính, thì đơn vị dự toán cấp I báo cáo UBND để xem xét, quyết định. Trong thời gian chờ quyết định của UBND, thì đơn vị không được phép chi đối với số dự toán chi ngân sách cơ quan tài chính yêu cầu điều chỉnh lại.

- Trường hợp đơn vị dự toán cấp I, ngân sách cấp dưới được giao bổ sung dự toán, thì chậm nhất trong phạm vi 10 ngày làm việc kể từ ngày được giao bổ sung dự toán, đơn vị dự toán cấp I, Ủy ban nhân dân cấp dưới phải hoàn thành việc phân bổ và giao dự toán theo quy định.

Việc phân bổ và giao dự toán chi thường xuyên phù hợp với tiến độ và lộ trình thực hiện tinh giản biên chế, sắp xếp tổ chức bộ máy, nâng cao mức độ tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập, điều chỉnh giá phí,...theo các quy định của Đảng và Nhà nước (như: Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực hiệu quả, Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao

chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, các nghị định của Chính phủ về cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập,...).

Các địa phương đảm bảo bố trí kinh phí thực hiện công tác kiểm tra, kiểm nghiệm, xử lý tiêu hủy thực phẩm không an toàn và đầu tư trang thiết bị kỹ thuật cho các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ xử lý vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm tương ứng với số thu tiền xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm được hưởng theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành

c) Phân bổ giao dự toán đối với sự nghiệp giáo dục và đào tạo và dạy nghề:

Phân bổ, giao dự toán chi ngân sách cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc không thấp hơn mức dự toán chi được HĐND tỉnh, HĐND cấp huyện giao.

Căn cứ khả năng ngân sách, UBND cấp huyện thực hiện phân bổ khoản chi hoạt động cho các cấp học, trường học do mình quản lý trên địa bàn. Định mức khoản chi bao gồm:

- Chi thanh toán dịch vụ công cộng; chi phí vật tư văn phòng; thông tin, tuyên truyền, liên lạc; chi hội nghị; công tác phí; chi đoàn ra, đoàn vào; chi phí thuê mướn ...

- Các khoản chi nghiệp vụ chuyên môn mang tính thường xuyên thực hiện tại đơn vị.

- Chi mua sắm, sửa chữa thường xuyên, sửa chữa nhỏ tài sản.

- Chi hoạt động tổ chức Đảng chi hoạt động dân quân tự vệ, hoạt động Hội Cựu chiến binh trong cơ quan.

- Chi dạy thêm giờ đối với nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập; hỗ trợ đối với giáo viên, cán bộ quản lý, nhân viên giáo dục mầm non theo Nghị quyết số 147/2014/NQ-HĐND ngày 11/12/2014 của HĐND tỉnh về phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2015 - 2020 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Chi khen thưởng do thủ trưởng cơ quan ban hành quyết định và các khoản chi hoạt động thường xuyên khác

d) Phân bổ, giao dự toán đối với sự nghiệp khoa học và công nghệ:

Ngân sách cấp huyện, ngân sách cấp xã không thực hiện nhiệm vụ chi nghiên cứu khoa học và công nghệ. UBND các cấp huyện thực hiện phân bổ giao dự toán các dự án ứng dụng khoa học công nghệ theo Báo cáo số 944/BC-STC ngày 01/03/2017 của Sở Tài chính.

Đối với sự nghiệp khoa học cấp tỉnh: Phân bổ, giao dự toán chi ngân sách cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc, khớp với số HĐND tỉnh đã giao; việc phân bổ chi sự nghiệp khoa học và công nghệ năm 2019 cho các hoạt động khoa học và công nghệ của ngân sách địa phương được thực hiện theo quy định của Luật ngân sách nhà nước, Luật Khoa học và Công nghệ và các văn bản hướng dẫn.

đ) Phân bổ, giao dự toán đối với sự nghiệp bảo vệ môi trường:

Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương, UBND các cấp huyện trình HĐND quyết định phân bổ phù hợp với nhu cầu.

Không bố trí kinh phí sự nghiệp môi trường cho các công trình có tính chất đầu tư, xây dựng; ưu tiên phân bổ kinh phí cho công tác bảo vệ môi trường tại nơi có hoạt động khai thác khoáng sản; tập trung kinh phí xử lý ô nhiễm môi trường nghiêm trọng thuộc khu vực công ích, vệ sinh môi trường trong các trường học, bãi xử lý rác thải, xử lý các điểm nóng về môi trường.

e) Phân bổ, giao dự toán đối với các sự nghiệp khác:

Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương, UBND các cấp trình HĐND cùng cấp bố trí, giao dự toán cho các đơn vị để thực hiện các chính sách, chế độ, nhiệm vụ chi ban hành đến thời điểm giao dự toán ngân sách năm 2019. Lưu ý:

- Việc trích nộp các khoản thu phí, lệ phí thực hiện như sau:

+ Đối với lệ phí: Nộp toàn bộ số thu phát sinh, phải nộp 100% vào ngân sách nhà nước. Thực hiện bố trí nguồn chi phí trang trải cho việc thu lệ phí trong dự toán theo chế độ, định mức chi ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

+ Đối với phí: Nếu có quy định cụ thể về tỷ lệ được trích lại thì thực hiện theo quy định đó; số tiền phí để lại được quản lý, sử dụng theo quy định của pháp luật; hàng năm phải quyết toán thu, chi; số tiền phí chưa chi trong năm được chuyển sang năm sau để tiếp tục chi theo chế độ quy định. Nếu không có quy định cụ thể về tỷ lệ trích, thực hiện nộp 100% vào ngân sách nhà nước, thực hiện bố trí nguồn chi phí trang trải cho việc thu phí trong dự toán theo chế độ, định mức chi ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

- Không được dùng ngân sách của cấp này để chi cho nhiệm vụ của cấp khác và không được dùng ngân sách của địa phương này để chi cho nhiệm vụ của địa phương khác, trừ các trường hợp sau:

+ Ngân sách cấp dưới hỗ trợ cho các đơn vị thuộc cấp trên quản lý đóng trên địa bàn trong trường hợp cần khẩn trương huy động lực lượng cấp trên khi xảy ra thiên tai, thảm họa, dịch bệnh và các trường hợp cấp thiết khác để bảo đảm ổn định tình hình kinh tế - xã hội, an ninh và trật tự, an toàn xã hội của địa phương;

+ Các đơn vị cấp trên quản lý đóng trên địa bàn khi thực hiện chức năng của mình, kết hợp thực hiện một số nhiệm vụ theo yêu cầu của cấp dưới;

+ Sử dụng dự phòng ngân sách địa phương để hỗ trợ các địa phương khác khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa nghiêm trọng

- Trường hợp cơ quan quản lý nhà nước thuộc ngân sách cấp trên ủy quyền cho cơ quan quản lý nhà nước thuộc ngân sách cấp dưới thực hiện nhiệm

vụ chi của mình thì phải phân bổ và giao dự toán cho cơ quan cấp dưới được ủy quyền để thực hiện nhiệm vụ chi đó. Cơ quan nhận kinh phí ủy quyền phải quyết toán với cơ quan ủy quyền khoản kinh phí này.

- Thực hiện chi hỗ trợ trách nhiệm công việc kiêm nhiệm cho thành viên Ban Hội đồng nhân dân cấp xã theo văn bản số 12465/UBND-KT ngày 30/11/2017 của UBND tỉnh.

- UBND huyện Tân Phú bố trí kinh phí thực hiện các chế độ chính sách đối với khu vực Khó Khăn và Đặc biệt khó khăn.

- Đối với nguồn hỗ trợ có mục tiêu từ thuế tài nguyên thủy điện Trị An: UBND huyện Định Quán và Vĩnh Cửu trình HĐND phân bổ vào nguồn chi đầu tư phát triển để thực hiện xây dựng nông thôn mới tại địa phương, thực hiện lập dự toán, thanh quyết toán theo quy định của Luật Đầu tư.

f) Dự phòng các cấp ngân sách: Các cấp ngân sách địa phương thực hiện lập dự phòng tối thiểu là 2% tổng chi ngân sách để chi:

Chi phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, cứu đói; nhiệm vụ quan trọng về quốc phòng, an ninh và các nhiệm vụ cần thiết khác thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách cấp mình mà chưa được dự toán;

Chi hỗ trợ cho ngân sách cấp dưới để thực hiện nhiệm vụ quy định tại điểm a khoản này, sau khi ngân sách cấp dưới đã sử dụng dự phòng cấp mình để thực hiện nhưng chưa đáp ứng được nhu cầu;

Để hỗ trợ các địa phương khác khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa nghiêm trọng.

Ủy ban nhân dân các cấp quyết định sử dụng dự phòng ngân sách cấp mình, định kỳ báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân và báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp tại kỳ họp gần nhất.

Trong quá trình quyết định phân bổ dự toán thu, chi ngân sách, trường hợp Hội đồng nhân dân quyết định dự toán thu ngân sách cấp mình được hưởng cao hơn mức cấp trên giao, thì dự toán chi bố trí tăng thêm tương ứng (không kể tăng chi từ nguồn thu tiền sử dụng đất, xổ số kiến thiết), sau khi dành 50% thực hiện cải cách tiền lương theo quy định, phần còn lại cần ưu tiên bổ sung dự phòng ngân sách địa phương, tăng quỹ dự trữ tài chính để chủ động trong quá trình điều hành ngân sách, nguồn còn lại khả năng thực hiện đạt được dự toán thu mới phân bổ để chi cho những nhiệm vụ, chế độ, chính sách an sinh xã hội được cấp có thẩm quyền quyết định, xử lý thanh toán nợ khối lượng xây dựng cơ bản theo chế độ quy định.

Đối với đơn vị sự nghiệp công lập được giao thực hiện cơ chế tự chủ theo quy định tại các nghị định, nghị quyết của Chính phủ, quyết định của Thủ tướng Chính phủ, việc phân bổ và giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước căn cứ vào

nhiệm vụ được giao năm 2019, phân loại đơn vị sự nghiệp, dự toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm hoạt động thường xuyên năm đầu thời kỳ ổn định được cấp có thẩm quyền phê duyệt (đối với đơn vị sự nghiệp công tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, tự bảo đảm chi thường xuyên, tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công do nhà nước bảo đảm chi thường xuyên); dự toán chi tiết theo 2 phần: phần dự toán chi ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên, phần dự toán chi nhiệm vụ không thường xuyên.

Đối với đơn vị sự nghiệp công lập chưa được cơ quan có thẩm quyền giao cơ chế tự chủ thì phân bổ và giao dự toán chi vào phần dự toán chi nhiệm vụ không thường xuyên.

Đối với một số cơ sở giáo dục đại học công lập được cấp có thẩm quyền quyết định tiếp tục cho thực hiện cơ chế thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động quy định tại Nghị quyết số 77/NQ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Chính phủ thực hiện tự chủ, tự chịu trách nhiệm toàn diện theo quy định tại quyết định của cấp có thẩm quyền.

4. Thực hiện cơ chế tạo nguồn để thực hiện chế độ tiền lương năm 2019.

4.1. Các cơ quan cấp tỉnh và các địa phương tiếp tục thực hiện cơ chế tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định gắn với sắp xếp lại tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao mức độ tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, phấn đấu tăng các nguồn thu theo quy định để dành nguồn điều chỉnh mức lương cơ sở lên mức 1,49 triệu đồng/tháng từ ngày 01 tháng 07 năm 2019.

4.2 Ủy ban nhân dân cấp huyện khi phân bổ và giao dự toán ngân sách cho ngân sách cấp dưới phải xác định dành tiết kiệm 10% chi thường xuyên năm 2019 (trừ các khoản tiền lương, phụ cấp theo lương, khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ) theo quy định để tạo nguồn cải cách tiền lương, đảm bảo không thấp hơn mức Sở Tài chính giao.

Ủy ban nhân dân các cấp khi phân bổ và giao dự toán cho các đơn vị trực thuộc không bao gồm 10% tiết kiệm chi thường xuyên nêu tại khoản này (không kể các đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện cơ chế tài chính theo quy định tại Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 2 năm 2015 của Chính phủ, Nghị định số 54/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 06 năm 2016 của Chính phủ quy định về cơ chế tự chủ của tổ chức khoa học và công nghệ công lập và cơ quan nhà nước thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2005 của Chính phủ và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 7 tháng 10 năm

2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP) để thực hiện cải cách tiền lương trong năm 2019.

5. Thời gian phân bổ, giao dự toán và nhập dự toán vào hệ thống Tabmis

Căn cứ dự toán thu, chi ngân sách được cấp có thẩm quyền giao, các cơ quan cấp tỉnh quyết định phân bổ, giao dự toán ngân sách đến từng đơn vị sử dụng ngân sách; UBND các cấp trình HĐND cùng cấp quyết định dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, dự toán chi ngân sách địa phương, quyết định phân bổ dự toán ngân sách cấp mình đảm bảo thời gian giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2019 đến từng đơn vị sử dụng ngân sách theo đúng quy trình, yêu cầu và thời hạn quy định tại Điều 49 và Điều 50 Luật ngân sách nhà nước; tổ chức việc công khai dự toán ngân sách theo quy định của Luật ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật ngân sách nhà nước và tại hướng dẫn này.

UBND cấp huyện có trách nhiệm báo cáo kết quả phân bổ, giao dự toán ngân sách địa phương về Sở Tài chính chậm nhất là 05 ngày làm việc sau khi HĐND cấp huyện quyết định dự toán ngân sách.

Căn cứ dự toán thu, chi ngân sách năm 2019 được UBND giao, đơn vị dự toán cấp I của ngân sách cấp tỉnh và các cấp ngân sách địa phương thực hiện phân bổ và giao dự toán thu, chi ngân sách cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc, gửi cơ quan tài chính cùng cấp, đồng thời gửi Kho bạc nhà nước nơi giao dịch để thực hiện theo đúng quy định tại Điều 49, Điều 50 Luật ngân sách nhà nước, Điều 31 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật ngân sách nhà nước và Điều 13 Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP của Chính phủ. Đồng thời, trường hợp cơ quan tài chính thống nhất với việc phân bổ và giao dự toán của đơn vị dự toán cấp I thì cơ quan tài chính có văn bản thông báo cho đơn vị dự toán cấp I biết.

Trường hợp đơn vị dự toán cấp I không thống nhất với yêu cầu của cơ quan tài chính thì đơn vị dự toán cấp I báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý theo quy định tại Khoản 4 Điều 13 Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính.

Ngoài ra, trường hợp các nhiệm vụ chưa xác định được rõ đơn vị thực hiện trong dự toán đầu năm của các đơn vị dự toán cấp I ở địa phương và các nội dung dự kiến phát sinh nhưng chưa có chủ trương của Ủy ban nhân dân cùng cấp cho phép thực hiện, căn cứ quy định của Luật ngân sách nhà nước và các

văn bản hướng dẫn Luật và tình hình thực tế ở địa phương thực hiện một trong hai phương án như sau:

- Sau khi Ủy ban nhân dân giao dự toán ngân sách, các đơn vị dự toán cấp I ở địa phương, căn cứ chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị trực thuộc và dự kiến nhiệm vụ giao cho các đơn vị để thực hiện giao dự toán ngân sách cho các đơn vị trực thuộc; đồng thời, trong quyết định giao dự toán ghi rõ các nội dung dự kiến phát sinh nhưng chưa có chủ trương của Ủy ban nhân dân cho phép thực hiện và chỉ được thực hiện khi được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu phát sinh trường hợp có đơn vị thừa, đơn vị thiếu kinh phí, thì đơn vị dự toán cấp I thực hiện việc điều chỉnh dự toán giữa các đơn vị trực thuộc theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn;

- Cơ quan tài chính báo cáo Ủy ban nhân dân cùng cấp chưa giao cho các đơn vị dự toán cấp I đối với các nhiệm vụ chưa xác định được rõ đơn vị thực hiện trong dự toán đầu năm của các đơn vị dự toán cấp I và các nội dung dự kiến phát sinh nhưng chưa có chủ trương của Ủy ban nhân dân cho phép thực hiện. Khi phát sinh nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền quyết định, cơ quan tài chính báo cáo Ủy ban nhân dân cùng cấp để ban hành quyết định giao bổ sung dự toán cho các đơn vị dự toán cấp I.

Việc nhập dự toán vào hệ thống Tabmis được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 107/2008/TT-BTC ngày 18 tháng 11 năm 2008, Thông tư số 123/2014/TT-BTC ngày 27 tháng 8 năm 2014 của Bộ Tài chính, văn bản số 4754/BTC-KBNN ngày 11 tháng 4 năm 2017 và số 10702/BTC-KBNN ngày 14 tháng 8 năm 2017 của Bộ Tài chính.

II. TỔ CHỨC QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

1. Tổ chức quản lý thu ngân sách nhà nước

Thực hiện theo quy định tại Điều 55 Luật ngân sách nhà nước. Đồng thời, lưu ý triển khai một số nội dung sau:

- Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các quy định pháp luật về thuế đã được sửa đổi, bổ sung và có hiệu lực thi hành;

- Thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia theo Nghị quyết số 19/2017/NQ-CP ngày 06 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ. Tiếp tục triển khai thực hiện liên thông văn bản điện tử từ Chính phủ đến cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã theo Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2015 về Chính phủ điện tử và Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020; ứng dụng công nghệ thông

tin gắn kết với cải cách hành chính, khai, nộp, hoàn thuế điện tử và các nhiệm vụ, giải pháp về nâng cao năng lực cạnh tranh, cải thiện môi trường kinh doanh.

- Cơ quan Thuế, Hải quan tăng cường theo dõi, kiểm tra, kiểm soát việc kê khai thuế của các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật về thuế, việc khai báo tên hàng, mã hàng, thuế suất, trị giá, số lượng,... để phát hiện kịp thời các trường hợp kê khai không đúng, không đủ, gian lận thuế. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thuế, xử lý nợ đọng thuế, đấu tranh phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, trốn thuế, chuyển giá,... bảo đảm thu đúng, đủ, kịp thời các khoản thuế, phí, lệ phí và thu khác vào ngân sách nhà nước. Quản lý hoàn thuế giá trị gia tăng theo đúng quy định của pháp luật, điều hành hoàn thuế giá trị gia tăng trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao năm 2019; đồng thời tạo điều kiện cho người nộp thuế; thực hiện kiểm tra trước và sau hoàn thuế theo quy định của pháp luật và mức độ rủi ro; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm đối với các hành vi gian lận, lợi dụng chính sách hoàn thuế, chiếm đoạt tiền từ ngân sách nhà nước. Thực hiện rà soát các dự án hết thời gian ưu đãi miễn, giảm thuế; các giấy phép cấp quyền khai thác khoáng sản để triển khai thu đúng, thu đủ và kịp thời các khoản thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản. Rà soát, xác định cụ thể các đối tượng đang được nhà nước giao đất, cho thuê đất trên địa bàn, nhất là các dự án hết thời gian được hưởng ưu đãi theo quy định của Luật đất đai năm 2013, cơ quan tài nguyên và môi trường hoàn chỉnh hồ sơ về đất đai, chuyển cho cơ quan thuế để xác định nghĩa vụ tài chính và đơn đốc, thu nộp đầy đủ, kịp thời các khoản thu từ đất đai vào ngân sách nhà nước.

- Các cơ quan cấp tỉnh, các địa phương thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 2 tháng 11 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản công. Thực hiện rà soát, kiểm tra, đơn đốc thực hiện các phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Các địa phương không hạch toán các khoản thu phí, lệ phí đã chuyển sang giá dịch vụ theo quy định của Luật Phí và lệ phí vào ngân sách nhà nước. Khẩn trương thực hiện việc khoán chi phí hoạt động hoặc xác định khoản trích lại của các hoạt động dịch vụ do đơn vị sự nghiệp công lập và doanh nghiệp nhà nước do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đại diện chủ sở hữu. Chỉ thực hiện nộp ngân sách đối với khoản phí, lệ phí còn lại theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí và quy định khác của pháp luật có liên quan theo hướng dẫn của Bộ Tài chính tại văn bản số 6084/BTC-NSNN ngày 25 tháng 5 năm 2018.

2. Tổ chức điều hành dự toán chi ngân sách nhà nước

Các cơ quan cấp tỉnh, địa phương và đơn vị sử dụng ngân sách thực hiện chi ngân sách trong phạm vi dự toán ngân sách được giao; cơ quan tài chính,

Kho bạc nhà nước tổ chức điều hành ngân sách trong phạm vi dự toán được duyệt, thực hiện kiểm soát chi chặt chẽ bảo đảm theo đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức, chế độ quy định. Trong đó lưu ý:

2.1. Đối với số thu tiền sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết và thu từ các khoản thu tỉnh thu huyện hưởng: Trong điều hành các địa phương cần căn cứ dự toán đã được giao và tiến độ thực hiện thu thực tế để tổ chức điều hành chi phù hợp. Trường hợp dự kiến giảm thu so với dự toán, đồng thời ngân sách địa phương không thể bù đắp từ các khoản tăng thu khác thì phải chủ động rà soát, cắt giảm hoặc giãn tiến độ thực hiện các công trình, dự án được bố trí từ nguồn thu này.

2.2. Thường xuyên kiểm tra việc tổ chức thực hiện các chế độ, chính sách ở các đơn vị, ngân sách cấp dưới; quản lý chặt chẽ các khoản chi ngân sách nhà nước theo đúng dự toán được giao, giải ngân vốn trong phạm vi kế hoạch, vay nợ trong hạn mức được giao; hạn chế tối đa việc ứng trước dự toán, các trường hợp ứng thực hiện theo đúng quy định của Luật ngân sách nhà nước. Thực hiện tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên; giảm mạnh kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết; đi nghiên cứu, khảo sát ở nước ngoài; bố trí kinh phí mua sắm trang thiết bị chặt chẽ, đúng quy định; đẩy mạnh việc thực hiện khoán sử dụng xe công. Tiếp tục cải cách hành chính và mở rộng ứng dụng công nghệ thông tin đi đôi với tăng cường giám sát trong quản lý chi ngân sách nhà nước; chủ động sắp xếp chi thường xuyên, ưu tiên các nhiệm vụ quan trọng, bảo đảm nguồn lực thực hiện các chính sách an sinh xã hội và điều chỉnh tiền lương, không để xảy ra tình trạng nợ lương cán bộ, công chức, viên chức, các khoản chi cho con người và chính sách đảm bảo xã hội theo chế độ.

Trường hợp phát hiện các cấp, đơn vị sử dụng ngân sách không đúng chính sách, chế độ, nhất là liên quan đến mục tiêu đảm bảo an sinh xã hội, xoá đói giảm nghèo,... cần có biện pháp xử lý kịp thời để đảm bảo chính sách, chế độ được thực hiện đúng và có hiệu quả.

Căn cứ kết quả thực hiện từng chính sách an sinh xã hội do cơ quan có thẩm quyền ban hành các cơ quan cấp tỉnh, địa phương tổng hợp toàn bộ nhu cầu kinh phí để thực hiện các chính sách, xác định nhu cầu kinh phí tăng thêm so với dự toán đã giao, số phải bổ sung.

2.3. Đẩy nhanh việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban chấp hành Tỉnh Đảng khóa XII về đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các

đơn vị sự nghiệp công lập. Đối với các địa phương, sử dụng phần kinh phí ngân sách nhà nước giảm chi do thực hiện các Nghị quyết này theo nguyên tắc:

a) 50% bổ sung vào nguồn cải cách tiền lương để thực hiện chi trả tiền lương tăng thêm do tăng mức lương cơ sở trong từng lĩnh vực chi tương ứng;

b) 50% còn lại thực hiện chi trả các chính sách an sinh xã hội do địa phương ban hành và tăng chi cho nhiệm vụ tăng cường cơ sở vật chất của lĩnh vực tương ứng. Việc quyết định chi cho từng nội dung do các địa phương quyết định theo đúng thẩm quyền quy định tại Luật ngân sách nhà nước.

Kết thúc năm ngân sách 2019, UBND cấp huyện báo cáo Sở Tài chính kết quả thực hiện phần giảm chi ngân sách nhà nước chi tiết các nội dung theo quy định tại điểm a, b trên.

2.4. Ngân sách nhà nước không hỗ trợ kinh phí hoạt động cho các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách. Trường hợp được ngân sách nhà nước hỗ trợ vốn điều lệ theo quy định của pháp luật thì phải phù hợp với khả năng của ngân sách nhà nước và chỉ thực hiện khi đáp ứng đủ các điều kiện: Được thành lập và hoạt động theo đúng quy định của pháp luật; có khả năng tài chính độc lập; có nguồn thu, nhiệm vụ chi không trùng với nguồn thu, nhiệm vụ chi của ngân sách nhà nước.

2.5. Thực hiện báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước theo quy định.

3. Thực hiện cấp phát, thanh toán kinh phí

3.1 Đối với các đơn vị sử dụng ngân sách:

Căn cứ dự toán ngân sách năm được giao, đơn vị sử dụng ngân sách thực hiện rút dự toán chi theo chế độ, định mức chi ngân sách đã được các cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành và tiến độ, khối lượng thực hiện nhiệm vụ; đảm bảo nguyên tắc:

- Các khoản chi thanh toán cá nhân (lương, phụ cấp lương, trợ cấp xã hội,...) đảm bảo thanh toán chi trả từng tháng cho các đối tượng hưởng lương, trợ cấp từ ngân sách nhà nước. Các cơ quan cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các cấp huyện chỉ đạo và tổ chức thực hiện việc chi trả lương qua tài khoản cho các đối tượng hưởng lương; Kho bạc Nhà nước phối hợp chặt chẽ với Ngân hàng Nhà nước và các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán triển khai thực hiện việc trả lương qua tài khoản cho các đối tượng hưởng lương từ ngân sách nhà nước theo Chỉ thị số 20/2007/CT-TTg ngày 24 tháng 8 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ;

- Trích nộp các khoản đóng góp (Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp, kinh phí công đoàn) kịp thời cho cơ quan có thẩm quyền theo đúng quy định của pháp luật;

- Những khoản chi có tính chất thời vụ hoặc chỉ phát sinh vào một số thời điểm như đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm, sửa chữa lớn và các khoản có tính chất không thường xuyên khác thực hiện thanh toán theo tiến độ, khối lượng thực hiện theo chế độ quy định và trong phạm vi dự toán được giao.

- Không được sử dụng nguồn chi lương, chi hoạt động ngoài khoán để chi hoạt động thường xuyên của đơn vị, tăng thu nhập, chi khen thưởng, quỹ phúc lợi,...

3.2. Các cơ quan cấp tỉnh và các địa phương thực hiện rút dự toán tại Kho bạc Nhà nước đối với các nhiệm vụ chi theo quy định tại Điều 18 Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính.

3.3. Các cơ quan cấp tỉnh và các địa phương thực hiện cấp bằng hình thức lệnh chi tiền đối với các nhiệm vụ chi theo quy định tại Điều 19 Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính. Đối với các cơ quan Đảng, lĩnh vực an ninh quốc phòng, việc cấp phát bằng hình thức lệnh chi tiền được thực hiện theo các văn bản riêng.

3.4 Trường hợp trong năm ngân sách cấp trên ứng trước dự toán bổ sung có mục tiêu vốn đầu tư năm sau cho ngân sách cấp dưới, khi rút dự toán và chi từ nguồn ứng trước phải hạch toán thu, chi vào ngân sách năm sau theo quy định.

3.5 Đối với số bổ sung có mục tiêu từ ngân sách tỉnh cho ngân sách địa phương:

a) Mức rút dự toán và mẫu biểu rút dự toán bổ sung có mục tiêu từ ngân sách tỉnh cho ngân sách địa phương thực hiện theo quy định tại Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính;

b) Trường hợp bổ sung có mục tiêu từ ngân sách tỉnh cho ngân sách địa phương phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện dự toán ngân sách (bao gồm cả việc ứng trước bổ sung có mục tiêu vốn đầu tư từ ngân sách tỉnh cho ngân sách địa phương) được thực hiện như sau:

- Thời gian phân bổ và giao dự toán được bổ sung phải hoàn thành chậm nhất 10 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được quyết định giao bổ sung dự toán) theo đúng quy định tại tiết b khoản 2 Điều 50 Luật ngân sách nhà nước.

- Vốn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách tỉnh cho ngân sách địa phương phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện dự toán ngân sách để thực hiện các nhiệm vụ phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, hoả hoạn, dịch bệnh hoặc nhiệm vụ đột xuất, cấp bách khác: căn cứ vào quyết định của cấp có thẩm quyền, Sở Tài chính có văn bản thông báo bổ sung ngoài dự toán cho ngân sách địa phương. Căn cứ vào văn bản thông báo của Sở Tài chính, Phòng TCKH thực hiện rút dự toán tại Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch.

- Đối với khoản ứng trước bổ sung có mục tiêu vốn đầu tư từ ngân sách tỉnh cho ngân sách địa phương: Căn cứ quyết định của cấp có thẩm quyền, Sở Tài chính có văn bản thông báo, Phòng TCKH thực hiện rút dự toán ứng trước tại Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch. Phòng TCKH lập giấy rút dự toán ứng trước dự toán năm sau theo quy định.

- Đối với các khoản ngân sách tỉnh ứng trước cho ngân sách địa phương, khi rút dự toán các khoản ứng trước thực hiện hạch toán tạm thu, tạm chi và thực hiện thu hồi theo quy định (hạch toán điều chỉnh sang thực thu, thực chi trong trường hợp chuyển thành số bổ sung cho ngân sách địa phương hoặc giảm tạm thu ngân sách địa phương, giảm tạm chi của ngân sách tỉnh trong trường hợp phải hoàn trả cho ngân sách tỉnh).

3.6. Đối với số bổ sung từ ngân sách cấp trên cho ngân sách cấp dưới ở địa phương:

a) Mức rút số bổ sung cân đối ngân sách từ ngân sách cấp trên cho ngân sách cấp dưới: Được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 18 Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính;

b) Mức rút số bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên cho ngân sách cấp dưới (bao gồm cả bổ sung có mục tiêu ngoài dự toán giao đầu năm): Được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính;

c) Hạch toán các khoản bổ sung từ ngân sách cấp trên cho ngân sách cấp dưới ở địa phương thực hiện như quy định đối với các khoản bổ sung từ ngân sách tỉnh cho ngân sách địa phương.

3.7 Việc rà soát, đối chiếu số liệu rút dự toán chi bổ sung cân đối ngân sách, bổ sung có mục tiêu của ngân sách cấp trên cho ngân sách cấp dưới được thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 18 Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính.

Định kỳ hàng quý, UBND huyện có trách nhiệm tổng hợp báo cáo Sở Tài chính tình hình thực hiện kinh phí ngân sách tỉnh bổ sung có mục tiêu để thực hiện các chính sách theo phụ lục số 01 đính kèm hướng dẫn này. Trường hợp địa phương không thực hiện chế độ báo cáo hoặc báo cáo không đúng và đầy đủ theo quy định, Sở Tài chính sẽ tạm dừng cấp kinh phí bổ sung cho địa phương cho đến khi địa phương có báo cáo đầy đủ.

4. Thực hiện điều chỉnh dự toán đơn vị sử dụng ngân sách

Trường hợp đơn vị dự toán cấp I được cấp có thẩm quyền giao bổ sung dự toán để thực hiện nhiệm vụ phát sinh, chậm nhất 10 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được quyết định giao bổ sung dự toán), đơn vị dự toán cấp I phải hoàn

thành việc phân bổ và giao dự toán theo quy định tại Điều 49, Điều 50 Luật ngân sách nhà nước.

Trường hợp có yêu cầu điều chỉnh dự toán giữa các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc mà không làm thay đổi tổng mức và chi tiết theo từng lĩnh vực chi được giao, đơn vị dự toán cấp I có trách nhiệm xem xét sự cần thiết, căn cứ điều chỉnh, kiểm tra số dư dự toán của các đơn vị sử dụng ngân sách có liên quan, quyết định điều chỉnh dự toán, đồng thời gửi cơ quan tài chính cùng cấp để kiểm tra theo quy định và thực hiện điều chỉnh dự toán trên hệ thống Tabmis, đồng gửi Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch làm căn cứ kiểm soát chi, thanh toán. Trường hợp cơ quan tài chính kiểm tra, không thống nhất với việc điều chỉnh của đơn vị dự toán cấp I hoặc kiểm tra không còn đủ số dư dự toán để điều chỉnh, thì thông báo cho đơn vị dự toán cấp I để điều chỉnh lại.

Trường hợp điều chỉnh dự toán từ kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ sang kinh phí thực hiện chế độ tự chủ; kinh phí không thường xuyên sang kinh phí thường xuyên; kinh phí chi bằng nội tệ sang chi bằng ngoại tệ; điều chỉnh tăng hoặc giảm dự toán của nhiệm vụ chi trong phạm vi dự toán kinh phí được giao nhưng đã được ghi chú kinh phí thực hiện nhiệm vụ chi trong quyết định giao dự toán đầu năm hoặc quyết định giao dự toán bổ sung trong năm của cấp có thẩm quyền, đơn vị cần phải có ý kiến thống nhất của cơ quan tài chính cùng cấp để đảm bảo việc phân bổ kinh phí thực hiện được các nhiệm vụ được giao. Thời hạn đơn vị gửi cơ quan tài chính cùng cấp đề nghị điều chỉnh dự toán chậm nhất trước ngày 31 tháng 10 năm hiện hành.

Thời gian điều chỉnh dự toán đã giao cho các đơn vị sử dụng ngân sách hoàn thành trước ngày 15 tháng 11 năm hiện hành, đồng thời gửi cơ quan tài chính cùng cấp để kiểm tra và điều chỉnh trên hệ thống tabmis theo quy định.

Việc điều chỉnh dự toán chi đầu tư phát triển được thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư công, Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ và Nghị định số 120/2018/NĐ-CP ngày 13 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 77/2015/NĐ-CP về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm.

5. Thực hiện chuyển nguồn sang năm sau

Kho bạc Nhà nước, các cơ quan cấp tỉnh, các địa phương rà soát, quản lý chặt chẽ các khoản chi chuyển nguồn sang năm sau, chỉ chuyển nguồn theo đúng quy định tại khoản 3 Điều 64 Luật ngân sách nhà nước, Điều 43 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về điều hành dự toán ngân sách nhà nước năm 2019.

6. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng, chống tham nhũng

Ngoài việc thực hiện tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên, các cơ quan cấp tỉnh, các địa phương tổ chức chỉ đạo thực hiện đầy đủ các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Thực hành tiết kiệm và chống lãng phí. Đồng thời xử lý kịp thời, đầy đủ những sai phạm được phát hiện qua công tác kiểm tra, thanh tra, kiểm toán; làm rõ trách nhiệm của từng tổ chức, cá nhân và thực hiện chế độ trách nhiệm đối với thủ trưởng đơn vị sử dụng ngân sách trong quản lý điều hành ngân sách khi để xảy ra thất thoát, lãng phí, sử dụng ngân sách sai chế độ, chính sách.

7. Thực hiện công khai ngân sách nhà nước

7.1. Các cấp ngân sách thực hiện công khai ngân sách nhà nước theo quy định tại Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách.

UBND cấp huyện chỉ đạo Phòng TCKH lập chuyên mục công khai ngân sách trên Trang/Cổng thông tin điện tử để công khai số liệu, báo cáo thuyết minh ngân sách theo quy định, trong đó tạo lập các chuyên mục con theo các nội dung công khai sau:

- a) Dự toán ngân sách địa phương trình Hội đồng nhân dân;
- b) Dự toán ngân sách địa phương đã được Hội đồng nhân dân quyết định;
- c) Tình hình thực hiện dự toán ngân sách địa phương trong năm (quý, 06 tháng, 09 tháng, năm);
- d) Quyết toán ngân sách địa phương đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn;
- đ) Tổng hợp tình hình công khai.

7.2. Các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ thực hiện công khai theo quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 06 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ, Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 09 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 06 năm 2017 của Bộ Tài chính.

7.3. Các cơ quan, đơn vị được sử dụng nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước thực hiện công khai theo quy định tại Thông tư số 10/2005/TT-BTC ngày 02 tháng 02 năm 2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với việc phân bổ, quản lý sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước.

7.4. Các cơ quan, đơn vị được giao quản lý các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân thực hiện

công khai theo hướng dẫn tại Thông tư số 19/2005/TT-BTC ngày 11 tháng 03 năm 2005 của Bộ Tài chính về việc công khai tài chính đối với các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân.

7.5. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức được giao quản lý, sử dụng tài sản công thực hiện công khai theo quy định tại Mục 2 Chương XIV Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Điều 9, Điều 10, Điều 11 Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP của Chính phủ.

7.6. Đối với các khoản hỗ trợ trực tiếp của nhà nước đối với cá nhân, dân cư việc công khai được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 54/2006/TT-BTC ngày 19 tháng 6 năm 2006 của Bộ Tài chính về hướng dẫn quy chế công khai hỗ trợ trực tiếp của ngân sách nhà nước đối với cá nhân dân cư.

7.7. Đẩy mạnh việc đăng tải công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng những trường hợp trốn thuế, gian lận thuế, chây ì không nộp thuế đúng thời hạn theo quy định của Luật Quản lý thuế.

Sở Tài chính đề nghị các đơn vị nghiên cứu, tổ chức thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu gặp khó khăn vướng mắc kịp thời báo cáo về Sở Tài chính để nghiên cứu, hướng dẫn hoặc báo cáo cấp thẩm quyền giải quyết. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng TCKH các cấp huyện;
- Các Phòng: HCSN, Đầu tư, Giá Công sản, Thanh tra, Văn Phòng Sở;
- Ban giám đốc Sở;
- Lưu VT, NSNN.



Đặng Văn Loan